

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 19/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Mạnh Hà;
2. Ông Hà Thanh Oai.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hào, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Quế, Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2023 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 08/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

Vũ Thị Ph (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/4/1964 tại tỉnh BK; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 11A, phường ĐX, thành phố BK, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Khắc Ph và bà Trần Thị Th (Đều đã chết); Chồng Đoàn Mạnh T (Đã chết), có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án: 01 tiền án (Tại Bản án số 31/2019/HS-ST ngày 02/8/2019 của TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt bị cáo 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”, ngày 02/02/2022 chấp hành xong, chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/7/2022, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn kiểm tra xác minh tin báo về việc Vũ Thị Ph, sinh năm 1964, trú tại tổ 11A, phường ĐX, TP BK tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ. Khi tổ công tác đến nhà, thấy Ph đang đứng nói chuyện cùng một người đàn ông, trên tay Ph cầm một túi nilon màu đen bên trong có 02 (hai) túi nilon trong có chứa chất bột màu vàng là thuốc súng và 02

(hai) túi nilon bên trong chứa các hạt kim loại hình cầu là đạn chì. Sau đó, người đàn ông này đã rời khỏi nhà Ph không biết đi đâu, Ph không biết lai lịch người đàn ông này là ai. Ph đã tự nguyện giao nộp 16 (mười sáu) túi nilon bên trong mỗi túi chứa các hạt kim loại là đạn chì; 21 (hai mươi một) túi nilon có chứa các hạt kim loại là đạn súng hơi; 04 (bốn) gói giấy màu vàng bên trong chứa các hạt kim loại kích thước khác nhau là đạn chì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an tỉnh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thị Ph, phát hiện và tạm giữ: 19 (mười chín) túi nilon có chứa chất bột màu vàng là thuốc súng; 40 (bốn mươi) viên đạn là đạn thể thao; 11 (mười một) hạt kim loại hình trụ màu vàng là hạt nỏ; 20 (hai mươi) túi nilon bên trong có chứa các hạt kim loại dẹt màu vàng và trắng bạc là hạt nỏ; 08 (tám) vỏ đạn ghém; 50 (năm mươi) túi nilon bên trong chứa nhiều hạt kim loại hình cầu, kích cỡ khác nhau là đạn chì; 98 (chín mươi tám) túi nilon và 02 (hai) hộp nhựa bên trong có chứa nhiều hạt kim loại, kích cỡ khác nhau là đạn chì và nhiều đồ vật liên quan.

Ngày 14/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan An ninh điều tra (ANĐT) Công an tỉnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/7/2022 Cơ quan ANĐT đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, các đồ vật tạm giữ của Vũ Thị Ph, cụ thể như sau:

- Các túi nilon chứa chất bột màu vàng có tổng khối lượng 470 gam (bốn trăm bảy mươi gam). Niêm phong ký hiệu A1;
- Các túi hạt kim loại hình cầu, hình nấm kích cỡ khác nhau có tổng khối lượng 37,02 kg (ba mươi bảy phẩy không hai kilôgam). Niêm phong ký hiệu A2;
- 40 (bốn mươi) mẫu kim loại hình viên đạn (niêm phong ký hiệu A3);
- 08 (tám) mẫu kim loại dạng vỏ đạn (niêm phong ký hiệu A4);
- 11 (mười một) hạt kim loại hình trụ màu vàng; 20 (hai mươi) túi nilon bên trong có chứa các hạt kim loại dẹt màu vàng và trắng bạc nghi là hạt nỏ (ký hiệu A5);
- 02 ghim bấm, 02 hộp ghim, 03 thìa kim loại, 01 cân nhãn hiệu nhơn hòa, 2,6 kg túi nilon màu đen, tất cả được niêm phong trong một thùng ký hiệu A6;

Ngày 19/7/2022, Cơ quan ANĐT đã ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định vật chứng thu giữ của Vũ Thị Ph.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định vị trí Vũ Thị Ph cất giấu và mua bán vật liệu nỏ tại nhà riêng thuộc tổ 11A, phường ĐX, thành phố BK. Kết quả hoàn toàn phù hợp với lời khai của Vũ Thị Ph trong quá trình điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số 4763/KL-KTHS ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Các mẫu kim loại hình cầu ký hiệu A2 gửi giám định là thành phần nhồi (đóng) được trong đạn ghém hoặc trong nòng súng kíp, không phải vũ khí quân dụng. Đạn ghém sử dụng bắn được bằng súng săn hoặc súng tự chế có ổ chứa đạn lắp vừa đạn ghém;

- 40 mẫu kim loại dạng viên đạn ký hiệu A3 gửi giám định là đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng bắn được bằng súng thể thao hoặc súng tự chế có ổ chứa đạn lắp vừa đạn cỡ 5,6 mm;

- 08 mẫu kim loại dạng vỏ đạn ký hiệu A4 gửi giám định là vỏ đạn ghém cỡ 32 không phải là vũ khí quân dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 4763/KL-KTHS ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Mẫu vật có ký hiệu A1 gửi giám định là NC (Nitroxenlulo), thuộc nhóm vật liệu nổ (thuốc nổ). NC (Nitroxenlulo) thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn và còn sử dụng được;

- Mẫu vật có ký hiệu A5 gửi giám định đều là hạt nổ vỏ kim loại, thuộc nhóm vật liệu nổ (phụ kiện nổ), có tổng số là 1048 (một nghìn không trăm bốn mươi tám) hạt. Số hạt nổ trên thường được sử dụng trong các loại đạn và còn sử dụng được;

- Không đủ điều kiện bóc tách riêng phần thuốc nổ trong các hạt nổ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Trả lại 1028 hạt nổ và 450 gam thuốc nổ NC (Nitroxenlulo) sau khi giám định.

Quá trình điều tra đối với Vũ Thị Ph xác định: Khoảng tháng 5/2022, Ph đã mua số vật liệu nổ, đạn chì, vỏ đạn, đạn thể thao mà Cơ quan Công an phát hiện thu giữ vào ngày 14/7/2022 của một người đàn ông không quen biết, trước đó đã đến mua vật liệu nổ và cho Phương số điện thoại ... để liên lạc trao đổi mua bán vật liệu nổ. Sau đó, người đàn ông này có gọi điện thoại cho Ph hỏi có lấy vật liệu nổ không? thì được Ph đồng ý. Người này đã chuyển vật liệu nổ cho Ph qua xe khách, rồi Ph đưa tiền mặt khoảng 4.000.000đ (bốn triệu đồng) cho người lái xe khách để trả tiền cho người bán. Ph không nhớ chính xác số tiền, không nhớ biển kiểm soát xe ô tô khách và nhà xe nào, không quen biết người lái xe. Khi nhận được hàng, thì Ph cất giấu trong phòng ngủ tầng 2 tại nhà ở thuộc tổ 11A, phường ĐX, thành phố BK, mục đích là để bán kiếm lời.

Ngày 14/7/2022 có một người đàn ông lạ mặt đến hỏi Vũ Thị Ph mua thuốc súng và đạn chì, Ph đồng ý rồi đi vào phòng lấy thuốc súng và đạn chì, khi quay ra đến phòng khách thì người này đã bỏ đi, Ph chưa kịp bán thì cơ quan Công an phát hiện thu giữ toàn bộ số vật liệu nổ. Ph không được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép quản lý, sử dụng, mua bán vật liệu nổ.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSBK-P1 ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Vũ Thị Ph về tội "Tàng trữ, mua bán trái

phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự (BLHS). Điều luật có nội dung:

“1. Người nào... tàng trữ, mua bán, ... trái phép... vật liệu nổ thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Vũ Thị Ph phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”, xử phạt bị cáo tù 15 đến 18 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt mức nhẹ nhất, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, hành vi phạm tội của bị cáo đã được làm rõ: Khoảng tháng 5/2022, Vũ Thị Ph đã mua vật liệu nổ, đạn chì, vỏ đạn, đạn thể thao của một người đàn ông không quen biết với số tiền khoảng 4.000.000 đồng đem cất giấu trong phòng ngủ tầng 2 tại nhà ở thuộc tổ 11A, phường ĐX, thành phố BK, mục đích để bán kiếm lời. Vào ngày 14/7/2022, một người đàn ông lạ mặt đến hỏi Ph mua thuốc súng và đạn chì, Ph đồng ý rồi đi vào phòng lấy thuốc súng và đạn chì, khi quay ra đến phòng khách thì người này đã bỏ đi, Ph chưa kịp bán thì Cơ quan Công an phát hiện thu giữ toàn bộ số vật liệu nổ. Theo Kết luận giám định, số vật chứng thu giữ gửi giám định là NC (Nitroxenlulo), thuộc nhóm vật liệu nổ (thuốc nổ) và hạt nổ vỏ kim loại, thuộc nhóm vật liệu nổ (phụ kiện nổ). Vật chứng còn lại sau giám định, gồm 1028 hạt nổ và 450 gam thuốc nổ NC. Bị cáo khai nhận không được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép quản lý, sử dụng, mua bán vật liệu nổ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như

biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm, biên bản sự việc, biên bản khám xét, thu giữ đồ vật, tài sản, các bản Kết luận giám định... đã được thẩm tra tại phiên tòa. Với các chứng cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 BLHS như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về vật liệu nổ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Vũ Thị Ph có nhân thân xấu, hiện còn 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; có bố là ông Vũ Khắc Ph được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba và Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước đó đã từng bị xét xử cùng về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ. Nên hơn ai hết, bị cáo hiểu rõ vật liệu nổ là chất Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán. Xong bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó cho thấy ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo răn đe.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ, mua bán vật liệu nổ với mục đích thu lợi bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là thuốc nổ NC, hạt nổ, ghim bấm, hộp ghim, thìa kim loại, túi ni lông, cân đồng hồ cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại Samsung của bị cáo, được bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán vật liệu nổ, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước;

- Đối với chiếc điện thoại Oppo của bị cáo, có nguồn gốc được con dâu mua cho, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành cho bị cáo.

[7] Trong vụ án này: Đối với hành vi tàng trữ 35,52kg (còn lại sau giám định) các mẫu kim loại hình cầu và hình nắm là thành phần nhồi (đóng) được trong đạn ghém hoặc trong nòng súng kíp, không phải là vũ khí quân dụng; 20

viên đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng và 05 vỏ đạn ghém cỡ 32, không phải vũ khí quân dụng, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh đã chuyển cho Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh xem xét xử lý hành chính đối với Vũ Thị Ph là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Đoàn Mạnh T, sinh năm 1990 và Nông Thu Tr, sinh năm 1991 cùng trú tại tổ 11A, phường ĐX, TP BK, tỉnh BK là con trai và con dâu của bị cáo Vũ Thị Ph. Quá trình điều tra, xác định T và Tr sinh sống cùng nhà với Ph, nhưng không biết và không liên quan đến việc Ph mua bán, tàng trữ trái phép vật liệu nổ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với T và Tr là phù hợp.

Đối với số điện thoại người bán vật liệu nổ cho Vũ Thị Ph theo lời khai của Ph: Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại ... là Ngô Bích H, sinh ngày 11/5/1971, địa chỉ 12 ngõ ThY, phường PhH, Quận HBTr, thành phố HN. Kết quả xác minh xác định H không có mặt tại địa phương từ lâu, không rõ đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra không có căn cứ triệu tập, xác minh để xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với người mua vật liệu nổ với Vũ Thị Ph ngày 14/7/2022 theo lời khai của Ph. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ triệu tập, xử lý là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Ph phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Ph 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 450 g thuốc nổ NC (Nitroxenlulo) và 1028 hạt nổ vỏ kim loại (phụ kiện nổ) còn lại sau giám định. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 02 ghim bấm màu đỏ; 02 hộp ghim bấm; 03 thìa kim loại; 01 cân, dạng cân đồng hồ loại 5kg, nhãn hiệu “Nhon Hòa”; 2,6 kg túi ni lông màu đen.

2.2 Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG DUOS màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, màu vàng, đã qua sử dụng.

2.3 Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thị Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1;
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Khánh Phương